

ĐÔ ÁN MÔN HỌC MÔ PHỎNG DỰ ÁN TIN HỌC

# THIẾT KẾ WEBSITE TIN TỰC GIAO THÔNG

**GVHD:** TS. TRẦN MINH QUANG

**SVTH:** 

Lê Quang Huy 1611260

Nguyễn Thị Cẩm Huỳnh 1611379

TP. HÒ CHÍ MINH, THÁNG 07 NĂM 2020

# LÒI CẨM ƠN

Nhóm thực hiện đồ án xin chân thành cảm ơn thầy Trần Minh Quang đã tận tình hướng dẫn, giúp đỡ việc hoàn thành đồ án.

Tuy nhiên trong quá trình thực hiện không thể tránh được những sai sót, rất mong quý thầy cô và các bạn góp ý bổ sung để nhóm có thêm hiểu biết và rút kinh nghiệm cho quá trình học tập và làm việc sau này.

Nhóm xin chân thành cảm ơn.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 07 năm 2020 Sinh viên

# Đồ án môn học: Mô Phỏng Dự Án Tin Học

# TÓM TẮT ĐỒ ÁN

Đồ án này trình bày thiết kế một website cung cấp tin tức giao thông trên địa bàn các tỉnh thành của Việt Nam, với chức năng cho phép mọi người đóng góp thông tin theo hình thức đăng bài viết của chính mình sau khi đăng ký thành viên. Đề tài đồ án hướng tới việc chia sẻ thông tin dễ dàng giữa cộng đồng, giúp cung cấp kịp thời thông tin về tình trạng giao thông trên cả nước. Ngoài ra, website cũng có các admin làm nhiệm vụ quản lý bài viết trên trang chủ như duyệt bài và gỡ bài viết nếu cần thiết.

# MỤC LỤC

1	ΤÔ	NG QUAN	1
	1.1	Giới thiệu đề tài Website Tin Tức Giao Thông	1
	1.2	Yêu cầu thiết kế Website	1
2	PH	ÂN TÍCH VÀ LỰA CHỌN CÔNG NGHỆ	1
	2.1	Xây dựng giao diện người dùng (Front-end)	1
	2.2	Xây dựng Web Server (Back-end)	2
	2.3	Xây dựng cơ sở dữ liệu (Database)	3
3	PH	ÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG	4
	3.1	Phân tích mức quan niệm dữ liệu	4
	3.1	.1 Mô tả thực thể kết hợp	4
	3.1	2 Mô tả các mối liên kết	5
	3.1	3 Từ điển cơ sở dữ liệu	6
	3.2	Sơ đồ quan hệ thực thể mở rộng (Enhanced Entity-Relationship Diagram).	8
	3.3	Mô hình dữ liệu quan hệ (Relational Data Model)	8
	3.4	Mô tả các ràng buộc toàn vẹn về phụ thuộc tồn tại	9
	3.5	UseCase Diagram	9
4	PH	ÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ THUẬT TOÁN	10
	4.1	Sơ đồ khối chức năng đăng ký thành viên	10
	4.2	Sơ đồ khối chức năng đăng nhập thành viên và admin	10
	4.3	Sơ đồ khối chức năng đăng bài của tác giả thành viên	11
	4.4	Sơ đồ khối chức năng admin	11
5	KÉ	T QUẢ THỰC NGHIỆM	12
	5.1	Hiện thực cơ sở dở dữ liệu	12
	5.2	Các bảng dữ liệu được tạo	13
	5.3	Giao diện trang web	14
6	KÉ	T LUẬN VÀ HƯỚNG PHÁT TRIỀN	18
	6.1	Kết luận	18
	6.2	Hướng phát triển	18
7	тλ	I I IÊU THAM KHẢO	10

# DANH SÁCH HÌNH ẢNH

Hình 2.1 Ba ngôn ngữ chính để xây dựng trang web	2
Hình 2.2 Giao thức HTTP giữa Web server và trình duyệt	3
Hình 2.3 Framework Flask	
Hình 2.4 Lệnh cài đặt thư viện Flask	3
Hình 2.5 Logo MySQL	3
Hình 3.1 Lược đồ quan hệ thực thể mở rộng	8
Hình 3.2 Mô hình dữ liệu quan hệ	8
Hình 3.3 UseCase Diagram	9
Hình 4.1 Giải thuật đăng ký thành viên (tác giả) mới	10
Hình 4.2 Giải thuật đăng nhập thành viên và admin	10
Hình 4.3 Giải thuật đăng bài viết từ thành viên đã đăng ký	11
Hình 4.4 Giải thuật duyệt bài / đăng bài của admin	11
Hình 5.1 Thực thi cơ sở dữ liệu trên nền tảng DBMS MySQL	12
Hình 5.2 Bảng admin (quản trị viên)	13
Hình 5.3 Bảng bài viết	13
Hình 5.4 Bảng tác giả	
Hình 5.5 Trang chủ	14
Hình 5.6 Trang danh sách bài viết theo khu vực	14
Hình 5.7 Trang thành viên đăng nhập	15
Hình 5.8 Trang đăng bài viết của tác giả	15
Hình 5.9 Trang đăng nhập của admin	16
Hình 5.10 Trang danh sách các bài viết đang chờ duyệt	16
Hình 5.11 Trang đăng ký tài khoản cho tác giả mới	17
Hình 5.12 Trang hiển thị bài viết	17

# 1 TÔNG QUAN

## 1.1 Giới thiệu đề tài Website Tin Tức Giao Thông

Với sự bùng nổ thông tin trên intenet, vai trò của các trang thông tin điện tử trực tuyến ngày càng trở nên quan trọng, trong đó tin tức giao thông là không thể thiếu cho những người thường xuyên đi lại. Các tờ báo trực tuyến hiện tại đã cung cấp được sự tiện lợi cho việc cập nhật và phát hành thông tin. Về phía người dùng họ có thể xem thông tin mọi lúc mọi nơi. Về phía những nhà cung cấp thông tin, các nhà báo, họ có thể dễ dàng cập nhập tin tức mới nhất và thời sự nhất. Do đó việc sử dụng các trang thông tin trực tuyến luôn là điều cần thiết hiện nay nhằm đáp ứng nhu cầu cập nhật thông tin của mỗi người.

Tin tức giao thônng là vô cùng quan trọng cho con người tri thức và là cơ sở để người ta tiến hành mọi việc lớn nhỏ. Khi có Internet, tin tức càng quan trọng vì tốc độ lan truyền nhanh ảnh hưởng ngay tức thì trên diện rộng.

#### 1.2 Yêu cầu thiết kế Website

- Yêu cầu bạn đọc:
  - o Giao diên thân thiên
  - o Dễ tìm kiếm thông tin
  - o Tin tức website được cập nhập thường xuyên
- Yêu cầu thành viên:
  - Cung cấp các công cụ, chức năng có thể cập nhật tin tức dễ dàng
- Yêu cầu admin
  - o Thuận lợi trong việc quan lý thông tin thành viên
  - Có khả năng duyệt các bài viết hay xóa các bài viết

# 2 PHÂN TÍCH VÀ LỰA CHỌN CÔNG NGHỆ

#### 2.1 Xây dựng giao diện người dùng (Front-end)

Giao diện người dùng là điểm tương tác và giao tiếp giữa người và máy tính trong một thiết bị. Khi thiết kế website, đặc biệt là trang web tin tức chúng ta phải tuân thủ một số quy tắc để có được một trang giao diện tốt giành cho người dùng:

- Dễ dàng ghi nhớ và hiểu được
- Hiệu quả sử dụng
- Tần suất lỗi, khả năng khôi phục hay thay đổi khi cần.
- Sự hài lòng của người dùng.



Hình 2.1 Ba ngôn ngữ chính để xây dựng trang web

Dựa vào những tiêu chí trên, 3 ngôn ngữ chính được chọn để xây dựng web giao diện:

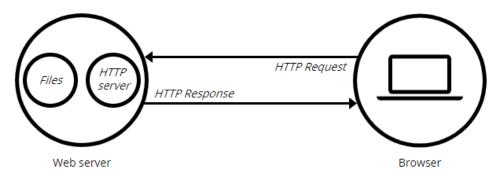
- HTML (HyperText Markup Language): là ngôn ngữ đánh dấu văn bản tiêu chuẩn, được sử dụng để tạo ra các trang web.
- CSS (Cascading Style Sheets): là ngôn ngữ được sử dụng để trình bày văn bản mà ta tao ra từ HTML.
- Javascript: là ngôn ngữ lập trình phổ biến nhất thế giới cho tới thời điểm hiện tại. Nó cho phép các lập trình viên thực hiện các tính năng tương tác web của người dùng như: âm thanh, video, trò chơi, khả năng cuộn hay hoạt hình trang.

### 2.2 Xây dựng Web Server (Back-end)

Chúng ta có thể định nghĩa Web Server từ hai khía cạnh: phần cứng hoặc phần mềm.

- Ở khía cạnh phần cứng: một web-server là một máy tính lưu trữ các file thành phần của một website(ví dụ: các tài liệu HTML, các file ảnh, CSS và các file JavaScript) và có thể phân phát chúng tới thiết bị của người dùng cuối (enduser). Nó kết nối tới mạng Internet và có thể truy cập tới thông qua một tên miền giống như google.com.
- Ở khía cạnh phần mềm: một we-server bào gồm một số phần để điều khiển cách người dùng sử dụng web truy cập tới các file được lưu trữ trên một HTTP server. Một HTTP server là một phần mềm hiểu được các URL và giao thức HTTP.

Bất cứ khi nào trình duyệt cần một file được lưu trữ trên một web server, trình duyệt request file đó thông qua HTTP. Khi một request tới đúng web server (phần cứng), HTTP server (phần mềm) gửi tài liệu được yêu cầu trở lại, cũng thông qua HTTP.



Hình 2.2 Giao thức HTTP giữa Web server và trình duyệt

Trong dự án này, framework Flask được sử dụng để xây dựng Web Server. Flask là một web frameworks, nó thuộc loại micro-framwork được xây dựng bằng ngôn ngữ lập trình Python. Flask cho phép xây dựng các ứng dụng web từ đơn giản đến phức tạp. Flask là một micro-framework, điều này có nghĩa là Flask có ưu điểm là nhẹ, có rất ít lỗi do ít phụ thuộc cũng như dễ dàng phát hiện và xử lý các lỗi bảo mật.



Hình 2.3 Framework Flask

Cài đặt thư viện Flask: Mở command line trên Windows, terminal trên Linux và gõ lệnh sau:

```
Windows PowerShell
PS C:\Users\huynh> pip install Flask_
```

Hình 2.4 Lệnh cài đặt thư viện Flask

#### 2.3 Xây dựng cơ sở dữ liệu (Database)

Database hay cơ sở dữ liệu: là tập hợp một tập hợp tổ chức các dữ liệu. Đây là bộ sưu tập các lược đồ (Schema), bảng (Tables), truy vấn (Query), báo cáo (Report) và các đối tượng khác.



Hình 2.5 Logo MySQL

Trong khuôn khổ dự án này, MySQL được sử dụng để xây dựng cơ sở dữ liệu. MySQL là một hệ thống quản trị cơ sở dữ liệu mã nguồn mở (Database Management System viết tắt là DBMS). Hoạt động theo mô hình Client-Server. DBMS là một phần mềm hay dịch vụ để tạo và quản lý các cơ sở dữ liệu (Database) theo hình thức quản lý các mối liên hệ giữa chúng.

# 3 PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG

### 3.1 Phân tích mức quan niệm dữ liệu

### 3.1.1 Mô tả thực thể kết hợp

Mô hình thực thể kết hợp diễn đạt các thành phần dữ liệu ở mức quan niệm dựa trên bảng danh mục các dữ liệu cơ bản.

Các loại thực thể có những thuộc tính sau:

#### • TAC\_GIA

Thuộc tính	Đặc tả loại thực thể
ID_TAC_GIA TEN_TG EMAIL_TG SDT_TG NS_TG TEN_DN_TG	Mỗi tác giả có một mã tác giả (ID_TAC_GIA) duy nhất để phân biệt với các tác giả khác, mã tự động tăng. Mỗi tác giả còn được xác định bởi tên tác giả (TEN_TG), email (EMAIL_TG), số điện thoại (SDT_TG), ngày sinh (NS_TG), tên đăng nhập khi tác giả đăng ký thành viên (TEN_DN_TG) và mật khẩu đăng nhập (MK_TG).
MK_TG	

#### ADMIN

Thuộc tính	Đặc tả loại thực thể
ID_ADMIN	Mỗi admin quản lý trang web có một mã admin
TEN_AD	(ID_ADMIN) duy nhất để phân biệt với các admin
EMAIL_AD	khác, mã tự động tăng. Mỗi admin còn được xác định
SDT_AD	bởi tên admin (TEN_AD), email (EMAIL_AD), số điện
NS_AD	thoại (SDT_AD), ngày sinh (NS_AD), tên đăng nhập
TEN_DN_AD	vào web duyệt bài viết (TEN_DN_AD) và mật khẩu
	đăng nhập (MK_AD). Ngoài ra để quản lý hoạt động admin cần biết được số lượng bài viết đã duyệt
MK_AD	(SO_BAI_DUYET) cũng như số lượng bài viết đã gỡ
SO_BAI_DUYET	(SO_BAI_GO) khỏi hệ thống trang web của từng
SO_BAI_GO	
	admin.

### • BAI\_VIET

Thuộc tính	Đặc tả loại thực thể			
<u>ID_BAI</u>	Mỗi bài viết có một mã bài viết (ID_BAI) duy nhất			
TGIAN_DANG	để phân biệt với các bài viết khác, mã tự động tăng.			
KHU_VUC	Mỗi bài viết còn được xác định bởi thời gian mà tác			
TIEU_DE	giả đăng bài (TGIAN_DANG), khu vực do tác giả			
MO_TA	chọn (KHU_VUC) với 3 khu vực chính là Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng và các tỉnh khác. Nội dung			
HINH_ANH	của bài viết bao gồm tiêu đề (TIEU_DE), mô tả sơ			
VAN_BAN	lược (MO_TA), hình ảnh (HINH_ANH), văn bản			
LUOT_XEM	toàn bài (VAN_BAN). Ngoài ra mỗi bài viết còn có			
ID_TG	số lượt truy cập trên web (LUOT_XEM) và ID của			
EMAIL_DONG_TG	tác giả bài viết mà đã đăng ký thành viên (ID_TG), email của đồng tác giả nếu có (EMAIL_DONG_TG).			
TRANG_THAI	Trạng thái bài viết (TRANG_THAI) cho biết tình			
ID_AD_DUYET	trạng bài viết hiện tại : chưa duyệt, đã duyệt hoặc đã			
TGIAN_DUYET	gỡ. Kèm theo trạng thái là ID của admin duyệt bài			
ID_AD_GO	(ID_AD_DUYET) và thời điểm duyệt bài			
TGIAN_GO	(TGIAN_DUYET) nếu bài viết được duyệt. Nếu bài			
LY_DO_GO	viết bị gỡ khỏi web thì sẽ có thêm ID admin gỡ bài (ID_AD_GO), thời gian gỡ (TGIAN_GO) kèm với lý			
	do gỡ bài viết từ phía admin (LY_DO_GO).			

# 3.1.2 Mô tả các mối liên kết

Thể hiện sự quan hệ ngữ nghĩa giữa những thực thể ở ít nhất 2 loại thực thể khác nhau.

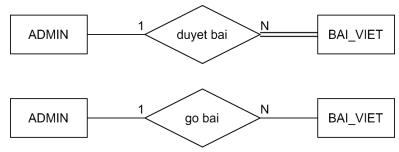
### • TAC\_GIA và BAI\_VIET



#### Mô tả:

- Một tác giả có thể đăng 1 hoặc nhiều bài viết.
- Một bài viết chỉ có thể thuộc 1 hoặc 2 tác giả (khi có đồng tác giả).

### • ADMIN và BAI\_VIET



### Mô tả:

- Một admin có thể duyệt nhiều bài viết cũng như gỡ nhiều bài viết.
- Một bài viết chỉ có thể được duyệt hoặc gỡ bởi một admin.
- Không phải tất cả bài viết nào cũng bị gỡ bởi admin.

# 3.1.3 Từ điển cơ sở dữ liệu

Tác giả

TAC_GIA		
Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả
ID_TAC_GIA	Integer	Mã tác giả, mã tự động tăng, not null, khóa chính
TEN_TG Varchar(50)		Họ và tên tác giả
EMAIL_TG	Varchar(50)	Email tác giả
SDT_TG	Varchar(50)	Số điện thoại tác giả
NS_TG	Date	Ngày sinh tác giả
TEN_DN_TG	Varchar(250)	Tên đăng nhập tác giả
MK_TG	Varchar(250)	Mật khẩu đăng nhập tác giả

#### • Admin

ADMIN		
Thuộc tính Kiểu dữ liệu		Mô tả
ID ADMIN	Integer	Mã admin, mã tự động tăng, not null, khóa chính
TEN_AD	Varchar(50)	Họ và tên admin
EMAIL_AD	Varchar(50)	Email admin
SDT_AD	Varchar(50)	Số điện thoại admin
NS_AD	Date	Ngày sinh admin

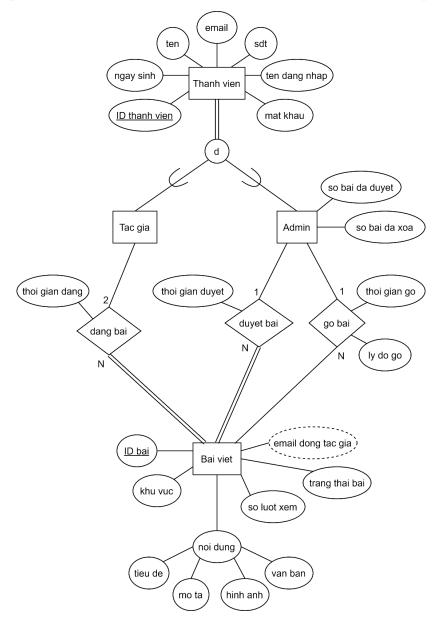
GVHD: TS. Trần Minh Quang

TEN_DN_AD Varchar(250)		Tên đăng nhập admin		
MK_AD Varchar(250)		Mật khẩu đăng nhập admin		
SO_BAI_DUYET Integer		Tổng số bài viết mà admin đã duyệt		
SO_BAI_GO	Integer	Tổng số bài viết mà admin đã gỡ khỏi web		

# Bài viết

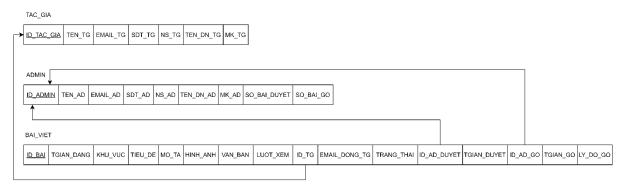
BAI_VIET					
Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả			
ID_BAI	Integer	Mã bài viết, mã tự động tăng, not null, khóa chính			
TGIAN_DANG	DateTime	Thời điểm tác giả gửi bài cho web			
KHU_VUC	Varchar(50)	Khu vực mà bài viết đề cập (Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng, Tỉnh khác)			
TIEU_DE	Text	Tiêu đề bài viết			
MO_TA	Text	Mô tả tóm tắt nội dung ở đầu bài viết			
HINH_ANH	String	Hình ảnh minh họa của bài viết (được mã họ và lưu vào database dưới dạng chuỗi số)			
VAN_BAN	Text	Phần văn bản nội dung của bài viết			
LUOT_XEM	Integer	Tổng số lượt truy cập vào bài viết kể từ thời điểm đăng bài			
ID_TG	Integer	Mã tác giả của bài viết, khóa ngoại			
EMAIL_DONG_TG	Varchar(50)	Email đồng tác giả của bài viết			
TRANG_THAI	Integer	Trạng thái bài viết (0: chưa duyệt, 1: đã duyệt, 2: đã gỡ)			
ID_AD_DUYET	Integer	Mã admin duyệt bài, khóa ngoại			
TGIAN_DUYET	DateTime	Thời điểm bài viết được duyệt và đưa lên trang web			
ID_AD_GO	Integer	Mã admin gỡ bài, khóa ngoại			
TGIAN_GO	DateTime	Thời điểm bài viết bị gỡ			
LY_DO_GO	Text	Lý do gỡ bài viết từ phía admin			

#### Sơ đồ quan hệ thực thể mở rộng (Enhanced Entity-Relationship Diagram) 3.2



Hình 3.1 Lược đồ quan hệ thực thể mở rộng

#### Mô hình dữ liệu quan hệ (Relational Data Model) 3.3



Hình 3.2 Mô hình dữ liệu quan hệ

### 3.4 Mô tả các ràng buộc toàn vẹn về phụ thuộc tồn tại

#### Ràng buộc:

Mô tả: ID\_TG là khóa ngoại của BAI\_VIET được tham chiếu từ TAC\_GIA. Điều kiện: BAI\_VIET[ID\_TG] ⊆ TAC\_GIA[ID\_TAC\_GIA]

#### Ràng buộc:

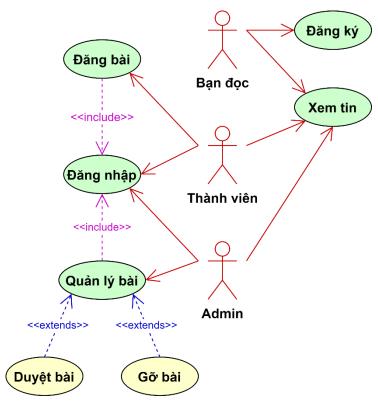
Mô tả: ID\_AD\_DUYET là khóa ngoại của BAI\_VIET được tham chiếu từ ADMIN.

Điều kiện: BAI\_VIET[ID\_AD\_DUYET] ⊆ ADMIN[ID\_ADMIN]

### Ràng buộc:

Mô tả: ID\_AD\_GO là khóa ngoại của BAI\_VIET được tham chiếu từ ADMIN. Điều kiện: BAI\_VIET[ID\_AD\_GO] ⊆ ADMIN[ID\_ADMIN]

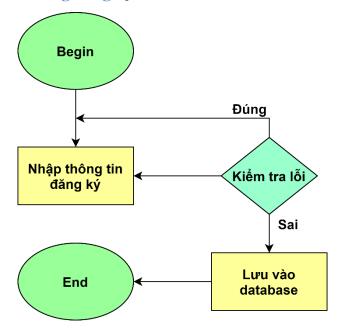
### 3.5 UseCase Diagram



Hình 3.3 UseCase Diagram

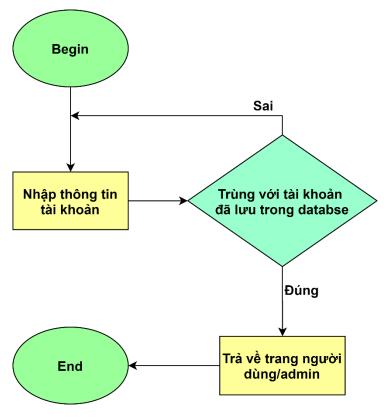
# PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ THUẬT TOÁN

# 4.1 Sơ đồ khối chức năng đăng ký thành viên



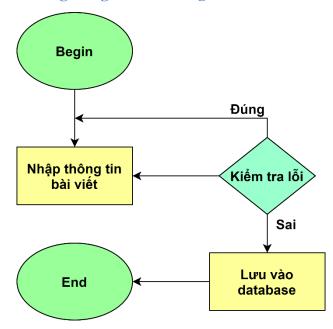
Hình 4.1 Giải thuật đăng ký thành viên (tác giả) mới

### 4.2 Sơ đồ khối chức năng đăng nhập thành viên và admin



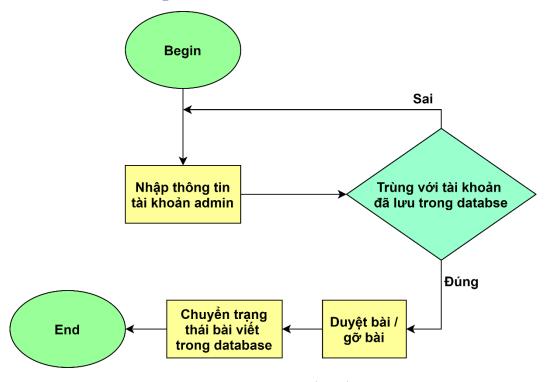
Hình 4.2 Giải thuật đăng nhập thành viên và admin

# 4.3 Sơ đồ khối chức năng đăng bài của tác giả thành viên



Hình 4.3 Giải thuật đăng bài viết từ thành viên đã đăng ký

# 4.4 Sơ đồ khối chức năng admin



Hình 4.4 Giải thuật duyệt bài / đăng bài của admin

# 5 KÉT QUẢ THỰC NGHIỆM

# 5.1 Hiện thực cơ sở dở dữ liệu

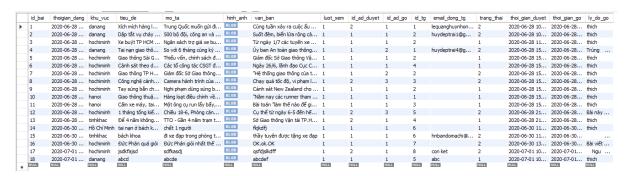
```
SET FOREIGN_KEY_CHECKS=0;
 3 • DROP TABLE IF EXISTS tac_gia;
 4 • ⊝ CREATE TABLE `tac_gia` (
          `id_tg`
                      varchar(50) NOT NULL,
                            int NOT NULL AUTO INCREMENT,
         `ten_tg`
         'email_tg' varchar(50) NOT NULL,
'sdt_tg' varchar(50) DEFAULT NULL,
'ns_tg' date DEFAULT NULL,
7
8
         -_-6
`ns_tg`
9
         `ten_dn_tg`
                           varchar(250) NOT NULL,
10
         `mk_tg` varchar(250) NOT NULL,
11
          PRIMARY KEY ('id_tg')
12
13
14
15 • DROP TABLE IF EXISTS admins;
16 • ⊝ CREATE TABLE `admins` (
          `id_admin` int NOT NULL AUTO_INCREMENT,
`ten_admin` varchar(50) NOT NULL,
17
         `ten_admin`
18
         19
20
21
22
         `mk_admin` varchar(250) NOT NULL,
23
          `so_bai_duyet` int,
24
          `so_bai_go`
                           int,
25
26
          PRIMARY KEY ('id_admin')
27
29 • DROP TABLE IF EXISTS bai viet;
30 • ⊖ CREATE TABLE `bai_viet` (
       `id_bai` int NOT NULL AUTO_INCREMENT,
         `thoigian_dang` DATETIME NOT NULL,
32
          `khu_vuc`
                           varchar(50) NOT NULL,
33
         `tieu_de`
        `mo_ta`
35
                           text,
         `hinh_anh`
                         LONGBLOB NOT NULL,
36
         `van_ban`
                          text,
38
         `luot_xem`
                          int,
         `id_ad_duyet`
                          int,
39
40
         `id ad go`
         `id_tg`
41
         `email_dong_tg`
42
                           varchar(50),
         `trang_thai`
                         int, -- 0: chua duyet, 1: da duyet, 2: da go
43
         `thoi_gian_duyet` DATETIME NOT NULL,
         `thoi_gian_go`
                           DATETIME NOT NULL,
         `ly_do_go`
46
                           text.
         PRIMARY KEY ('id_bai'),
         constraint `fk_baiviet_admin_idadduyet` foreign key (`id_ad_duyet`) references `admins`(`id_admin`),
         constraint `fk_baiviet_admin_idadgo` foreign key (`id_ad_go`) references `admins`(`id_admin`),
49
         constraint `fk_baiviet_tacgia_idtg` foreign key (`id_tg`) references `tac_gia`(`id_tg`)
50
```

Hình 5.1 Thực thi cơ sở dữ liệu trên nền tảng DBMS MySQL

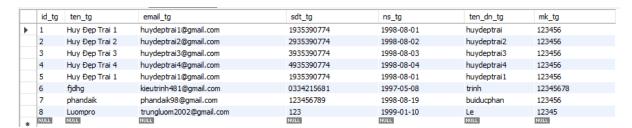
#### 5.2 Các bảng dữ liệu được tạo

	id_admin	ten_admin	email_admin	sdt_admin	ns_admin	ten_dn_admin	mk_admin	so_bai_duyet	so_bai_go
•	1	Lê Quang Huy	lequanghuynhonbinh@gmail.com	0123456789	1998-05-14	admin1	123456	1	1
	2	Nguyễn Thị Cấm Huỳnh	camhuynh@gmail.com	0987654321	1998-04-12	admin2	123456	1	1
	3	Trần Kỳ Duyên	kyduyen@gmail.com	0123698745	1998-05-16	admin3	123456	1	1
	NULL	NULL	NULL	NULL	NULL	NULL	NULL	NULL	NULL

Hình 5.2 Bảng admin (quản trị viên)

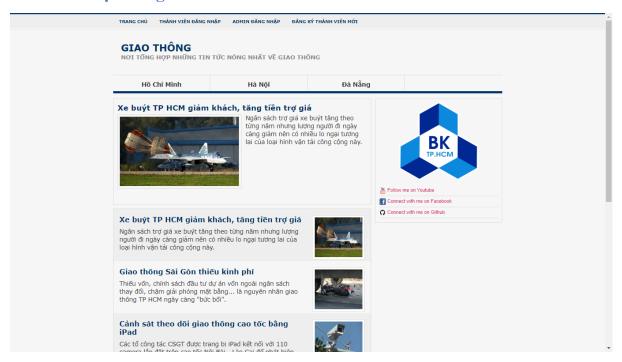


Hình 5.3 Bảng bài viết

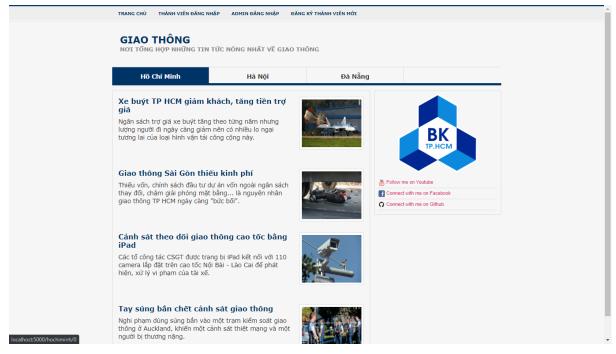


Hình 5.4 Bảng tác giả

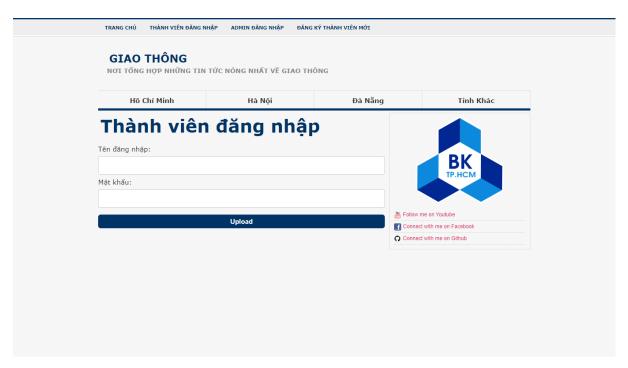
#### 5.3 Giao diện trang web



Hình 5.5 Trang chủ

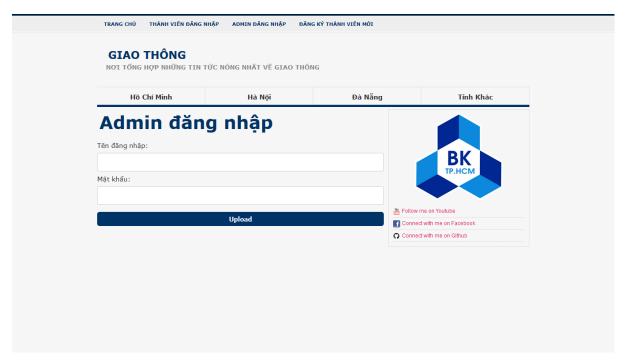


Hình 5.6 Trang danh sách bài viết theo khu vực

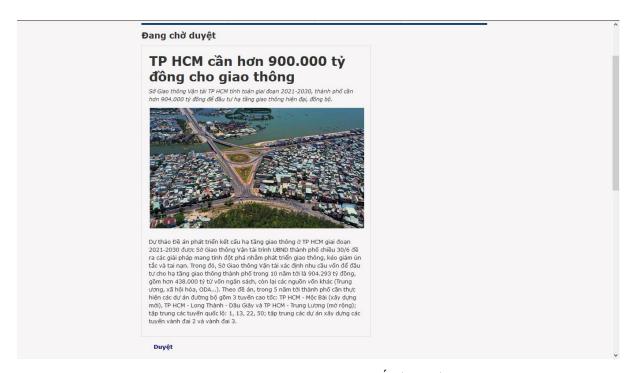


Hình 5.7 Trang thành viên đăng nhập

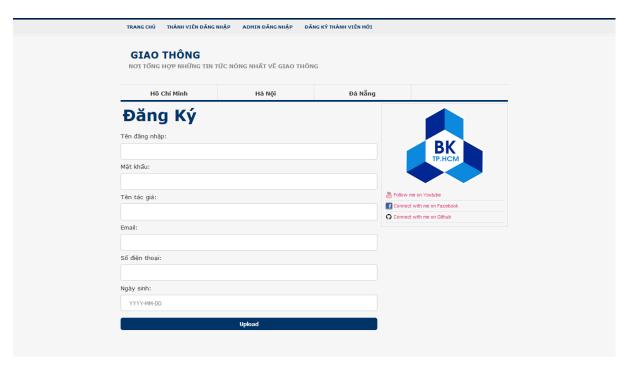
Hình 5.8 Trang đăng bài viết của tác giả



Hình 5.9 Trang đăng nhập của admin



Hình 5.10 Trang danh sách các bài viết đang chờ duyệt



Hình 5.11 Trang đăng ký tài khoản cho tác giả mới



Hình 5.12 Trang hiển thị bài viết

# 6 KẾT LUẬN VÀ HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Đồ án môn học: Mô Phỏng Dự Án Tin Học

## 6.1 Kết luận

- Về phía giao diện người dùng (Front-end):
  - O Giao diện nhìn chung là khá đơn giản và dễ dàng thao tác, bố cục phù hợp với một trang tin tức, giúp cho người dùng thuận lợi trong việc tìm kiếm và theo dõi nội dung tin tức quan trọng.
  - O Bố cục chính được chia theo 4 khu vực: Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng và Tình Khác. Với cách bố trí này sẽ làm cho hệ thống tin tức được trình bày một cách trực quan và thân thiện với người dùng.
- Về phía Server của hệ thống (Back-end):
  - Vì server được xây dựng từ framework Flask viết theo ngôn ngữ Python nên việc bảo trì và vận hành là dễ dàng bởi tính thân thiện của ngôn ngữ Python.
  - Nhìn chung Server được thiết kế tuy không quá lớn và đồ sộ như các Server của Facebook hay Google nhưng đủ để đáp ứng các tác vụ cơ bản cho một trang tin tức giao thông.
- Về phía quản trị cơ sở dữ liệu (Database):
  - Cơ sở dữ liệu được xây dựng trên nền tảng MySQL nên hệ thống vận hành là tương đổi ổn định và nhẹ, nhanh.
  - Tuy database chỉ có 3 thực thể chính: ADMIN, TAC\_GIA và BAI\_VIET nhưng với quan hệ chặt chẽ giữa các thực thể và tính đơn giản hóa của website nên hệ cơ sở dữ liệu hoạt động tương đối mượt mà và dễ quản lý.

# 6.2 Hướng phát triển

- Đề xuất sử dụng thêm các API của Google như Google Map để thêm tính năng quan sát tính hình giao thông trong thời gian thực.
- Sử dụng trí tuệ nhân tạo AI để các nhân hóa các bài viết phù hợp với từng đối tượng khác nhau.
- Có thể phát triển thương mại bằng cách cho phép các doanh nghiệp đăng bài quảng cáo và marketing.

# 7 TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Pallets organization 2010, Flask's documentation, truy cập 11-7-2020, <a href="https://flask.palletsprojects.com">https://flask.palletsprojects.com</a>.
- [2] W3Schools 1999, Python MySQL, truy cập 11-7-2020, <a href="https://www.w3schools.com/python/python\_mysql\_getstarted.asp">https://www.w3schools.com/python/python\_mysql\_getstarted.asp</a>
- [3] Mozilla 2005, Front-end web developer, truy cập 20-5-2020,

- [4] Oracle Corporation 1995, MySQL Tutorial, truy cập 15-4-2020,
- <a href="https://www.mysqltutorial.org/">https://www.mysqltutorial.org/</a>
- [5] Nguyễn Vũ Hoàng Anh (2009), *Xây dựng website tin tức* (Luận văn tốt nghiệp), Đại học Công nghiệp TP.HCM, Việt Nam.
- [6] Nguyễn Hữu Khoa Minh (2019), *Thiết Kế Website Tra Cứu Menu Món Ăn Các Nhà Hàng* (Đồ án môn học), Đại học Bách Khoa ĐHQG TP.HCM, Việt Nam.